

năng lực giải quyết vấn đề, năng lực phát triển bản thân, năng lực điều chỉnh hành vi đạo đức.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Phiếu học tập.
- Học sinh: Vở bài tập.

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Hoạt động Khởi động (3 phút): + <i>Vì sao cần phải tôn trọng khách nước ngoài?</i></p> <p>- Kết nối kiến thức. - Giới thiệu bài mới – Ghi bài lên bảng.</p>	<p>- Hát. - <i>Tôn trọng khách nước ngoài là thể hiện lòng tự trọng và tự tôn dân tộc, giúp khách nước ngoài thêm hiểu và quý trọng đất nước, con người Việt Nam.</i> - Lắng nghe.</p>
<p>2. HĐ thực hành: (30 phút) * Mục tiêu: HS hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thế nào là tôn trọng, tài sản của người khác - Vì sao cần tôn trọng thư từ, tài sản của người khác - Quyền được tôn trọng bí mật riêng tư của trẻ em. <p>* Cách tiến hành:</p>	<p>* HĐ nhóm => Chia sẻ trước lớp</p> <p>- HS thảo luận nhóm đôi nhận xét các hành vi sau :</p> <p>a, Thấy bố đi công tác về, Thắng liền lục túi để xem bố mua quà gì ? b, Mỗi lần sang nhà hàng xóm xem ti vi Bình đều chào hỏi mọi người rồi xin phép bác chủ nhà rồi mới ngồi vào xem. c, Bố công tác ở xa, Hải thường viết thư cho bố. Một lần mấy bạn lấy thư ra xem Hải viết gì ? d. Sang nhà bạn, thấy nhiều đồ chơi đẹp và lạ mắt, Phú bảo voi bạn "cậu cho tớ xem đồ chơi được không?"</p> <p>- Chia sẻ , thống nhất KQ trong nhóm 6 - Đại diện nhóm trình bày kết quả trước lớp. - Lớp nhận xét, bổ sung.</p>
<p><u>Việc 1: Nhận xét hành vi.</u></p> <p>- GV phát phiếu giao việc, y/c từng nhóm (N6) thảo luận để nhận xét xem hành vi nào đúng, hành vi nào sai.</p> <p>- Gv theo dõi nhóm thảo luận. - Y/c đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.</p> <p><i>GVKL:</i> Tình huống a, c sai; tình huống b, đ đúng.</p>	

<p>b. Việc 2: Đóng vai:</p> <p>- Y/c các nhóm hs thực hiện trò chơi đóng vai theo 2 tình huống.</p> <p>+ <i>Tình huống 1: Bạn em có quyển truyện tranh mới để trong cặp. Giờ ra chơi, em muốn mượn xe xem nhưng chẳng thấy bạn đâu.</i></p> <p>+ <i>Tình huống 2: Giờ ra chơi, thỉnh chạy làm rơi mũ. Thấy vậy, mấy bạn liền lấy mũ làm quả bóng đá. Nếu có mặt ở đó, em sẽ làm gì?</i></p> <p>- GV NX chung, khen ngợi các nhóm đã thực hiện tốt trò chơi đóng vai và khuyến khích Hs thực hiện việc tôn trọng thư từ, tài sản của người khác.</p> <p>=> GV kết luận, chốt ND: <i>Thư từ tài sản của mỗi người thuộc về riêng họ, khuyến khích ai được xâm phạm tự ý bóc, đọc thư hoặc sử dụng tài sản của người khác là việc không nên làm.</i></p>	<p>*HD nhóm -> Chia sẻ trước lớp</p> <p>- Hs thảo luận, phân công đóng vai</p> <p>- HS thực hiện nhiệm vụ được phân công</p> <p>- Theo từng tình huống, 1 số nhóm trình bày trò chơi đóng vai của nhóm mình.</p> <p>- Các nhóm khác theo dõi, nhận xét, chia sẻ bổ sung.</p> <p>* Dự kiến đáp án:</p> <p>+ <i>Tình huống 1: khi bạn quay về lớp thì hỏi mượn chứ không tự ý lấy</i></p> <p>+ <i>Tình huống 2: khuyên ngăn các bạn không làm hỏng mũ của người khác và nhặt mũ trả lại cho Thịnh</i></p>
<p>3. Hoạt động ứng dụng (1 phút)</p> <p>4. HD sáng tạo (1 phút)</p>	<p>- Thực hiện theo nội dung bài đã được học.</p> <p>- Tuyên truyền mọi người cùng thực hiện như mình.</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

Thứ năm ngày 21 tháng 3 năm 2019

TIẾNG ANH:

(GV chuyên trách)

TIẾNG ANH:

(GV chuyên trách)

TOÁN:

TIẾT 134: LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết cách đọc, viết các số có năm chữ số (trong năm chữ số đó có chữ số 0).
- Biết thứ tự của các số có năm chữ số.
- Làm tính với số tròn nghìn, tròn trăm.

2. Kỹ năng: Rèn cho học sinh kỹ năng đọc, viết các số có 5 chữ số, làm tính với số tròn nghìn, tròn trăm.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy - lập luận logic.

***Bài tập cần làm:** Làm bài tập 1, 2, 3, 4.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Sách giáo khoa, bảng phụ.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập, đặt và giải quyết vấn đề.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. HĐ khởi động (5 phút): - Trò chơi: Bắn tên. => Nội dung TC: Về đọc các số có 5 chữ số - Tổng kết – Kết nối bài học. - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng.	- Học sinh tham gia chơi. - Lắng nghe. - Mở vở ghi bài.
2. HĐ thực hành (28 phút): * Mục tiêu: HS: - Biết cách đọc, viết các số có năm chữ số (trong năm chữ số đó có chữ số 0). - Biết thứ tự của các số có năm chữ số. - Làm tính với số tròn nghìn, tròn trăm. * Cách tiến hành:	
<u>Bài 1:</u> Cá nhân - Cả lớp - GV trợ giúp Hs hạn chế - GV khuyến khích HS M1 tham gia vào hoạt động tương tác => GV củng cố cách đọc các số, số có chữ số 0 ở hàng chục	- HS tự tìm hiểu yêu cầu bài tập - HS làm vào vở ghi - HS lên chia sẻ KQ trước lớp kết quả - Đáp án: +Mười sáu nghìn ba trăm linh năm. +Mười sáu nghìn năm trăm. +Sáu mươi hai nghìn không trăm linh bảy. (...)
<u>Bài 2:</u> Cá nhân – N2 – Cả lớp - GV giúp HS M1 cách viết số	- HS tự tìm hiểu yêu cầu bài tập - HS làm vào vở => chia sẻ cặp đôi

<p>có năm chữ số</p> <p>=> GV củng cố cách viết số.</p> <p>Bài 3: HĐ nhóm 4</p> <p>Kĩ thuật khăn trải bàn (N4)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập - GV yêu cầu HS thực hiện theo ba bước của kĩ thuật khăn trải bàn - GV gợi ý cho HS nhóm đối tượng M1 nêu lại cách nói để hoàn thành BT <p>=> GV lưu ý động viên một số HS M1 tương tác, chia sẻ với nhóm</p> <p>* GV chốt đáp án đúng</p> <p>Bài tập 4. Làm việc cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đánh giá – nhận xét 7 – 10 bài của HS. - Nhận xét kết quả làm bài của HS 	<ul style="list-style-type: none"> - Chia sẻ kết quả trước lớp. <p><i>*Dự kiến KQ:</i></p> <p>+ 87 115; 87 105; 87 001; 87 500, 87 000.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nêu yêu cầu bài tập + HS làm cá nhân (góc phiếu cá nhân) + Hs thảo luận KQ, thống nhất KQ ghi vào phần phiếu chung + Đại diện HS chia sẻ trước lớp + Các nhóm khác bổ sung <p>Dự kiến bài giải:</p> <table style="margin-left: 40px;"> <tr> <td style="text-align: center;">A</td> <td style="text-align: center;">B</td> <td style="text-align: center;">C</td> <td style="text-align: center;">D</td> <td style="text-align: center;">E</td> <td style="text-align: center;">...</td> <td style="text-align: center;">K10 000</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">11000</td> <td style="text-align: center;">12000</td> <td style="text-align: center;">13000</td> <td style="text-align: center;">14000</td> <td style="text-align: center;">15000...</td> <td style="text-align: center;">18000</td> <td style="text-align: right;">→</td> </tr> </table> <p>2 HS nêu yêu cầu bài tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS làm vào vở ghi - HS tự tìm hiểu yêu cầu của BT <p>*Đáp án:</p> <p>a) $4000 + 500 = 4500$ $6500 - 500 = 6000$ (...)</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe rút kinh nghiệm 	A	B	C	D	E	...	K10 000	11000	12000	13000	14000	15000...	18000	→
A	B	C	D	E	...	K10 000									
11000	12000	13000	14000	15000...	18000	→									
<p>4. HĐ ứng dụng (1 phút)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục thực hành luyện đọc và viết các số có 5 chữ số. 														
<p>5. HĐ sáng tạo (1 phút)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm cách so sánh các số có 5 chữ số. 														

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

THẺ DỤC:

BÀI THẺ DỤC VỚI HOA HOẶC CỜ

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Ôn bài thẻ dục phát triển chung với hoa hoặc cờ. Yêu cầu thuộc bài và thực hiện được các động tác tương đối đúng.

- Ôn TC “*Hoàng Anh Hoàng Yến* “. Yêu cầu biết cách chơi và bước đầu biết tham gia chơi

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng vận động. Tham gia chơi trò chơi đúng luật, chủ động, sáng tạo.

3. Giáo dục: Tham gia tập luyện nghiêm túc, tích cực, tự giác.




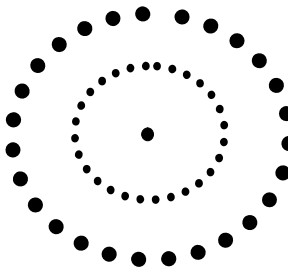
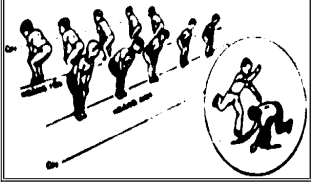
4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, năng lực tự giải quyết vấn đề, năng lực tự chăm sóc và phát triển sức khỏe.

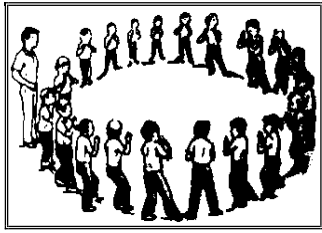
II. ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN:

- **Địa điểm:** Sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn.

- **Phương tiện:** Còi, dụng cụ, kẻ các vạch cho tập đi chuyển hướng phải, trái.

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP:

TT	Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
Phần mở đầu	1. GV nhận lớp phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học	1-2’ - 1 lần	
	2. Khởi động: Xoay các khớp	1-2’ - 1 lần	
	3. Chạy chậm theo đội hình tự nhiên xung quanh sân tập	1-2’ - 1 lần	
	4. Trò chơi “Làm theo hiệu lệnh	2-3’ - 1 lần	
Phần cơ bản	1. Ôn bài thể dục phát triển chung với cờ theo đội hình hàng ngang - Lần 1-2: GV điều khiển cả lớp tập - Lần 3-4: Cán sự điều khiển - Tổ chức thi biểu diễn bài thể dục phát triển chung với cờ + Lần lượt từng tổ lên biểu diễn bài thể dục với cờ. + GV nhận xét, tuyên dương tổ có nhiều người tập đúng	12-14’	 
	2. Trò chơi “ <i>Hoàng anh - Hoàng yến</i> ” - GV nêu tên trò chơi, nêu lại cách chơi và quy định chơi, sau đó tổ chức cho cả lớp cùng chơi. Sau mỗi lần chơi đội nào thì bị phạt nắm tay nhau thành vòng tròn và hát bài “ <i>Lớp chúng ta đoàn kết</i> ”	7 - 8’	

Phân kết thức	1. Đi lại và hít thở sâu (đang tay: hít vào, buông tay: thở ra)	1-2' - 1 lần	
	2. GV cùng HS hệ thống bài	1-2' - 1 lần	
	3. GV nhận xét giờ học	1-2' - 1 lần	
	4. Về nhà ôn bài thẻ đục và ôn nhảy dây kiểu chụm hai chân		

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

Thứ sáu ngày 22 tháng 3 năm 2019

CHÍNH TẢ (Nghe - viết):

ÔN TẬP GIỮA KÌ II (TIẾT 7)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS đọc đúng, rõ ràng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ đọc khoảng 65 tiếng/phút); trả lời được 1 câu hỏi về nội dung bài đọc.

- Giải được ô chữ có từ khóa là PHÁT MINH

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng đọc và sử dụng từ ngữ.

3. Thái độ: Giáo dục tính cẩn thận, chính xác, yêu thích chữ Việt.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

* *GD Quốc phòng - An ninh: Giáo viên nêu ý nghĩa Quốc ca.*

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Bảng phụ ghi ô chữ (chưa có nội dung)

- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
-------------------------	------------------------

<p>1. Hoạt động khởi động (3 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lốp hát bài “Ở trường cô dạy em thế” - Kết nối bài học. - Giới thiệu bài - Ghi tên bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh hát. - Học sinh nghe giới thiệu, mở sách giáo khoa.
<p>2. HĐ Luyện đọc (15 phút)</p> <p>*Mục tiêu: HS đọc đúng, rõ ràng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học; (tốc độ đọc khoảng 65 tiếng/phút); trả lời được 1 câu hỏi về nội dung bài đọc.</p> <p>* Cách tiến hành:</p>	
<p>Việc 1: Kiểm tra đọc (số HS hạn chế - chưa đạt yêu cầu).</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV yêu cầu HS lên bốc thăm <p>Việc 2: Nêu câu hỏi nội dung bài đọc (Tùy đối tượng HS mà Gv đặt câu hỏi cho phù hợp)</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét, đánh giá <p>*Chú ý kỹ năng đọc đối tượng M1: => GV yêu cầu những HS đọc chưa đạt về nhà luyện đọc lại tiết sau kiểm tra.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện (sau khi bốc thăm được xem lại bài 2phút) - HS đọc bài theo yêu cầu ở phiếu. - HS trả lời câu hỏi - HS lắng nghe và rút kinh nghiệm
<p>3. Hoạt động thực hành (15 phút)</p> <p>*Mục tiêu: Giải được ô chữ</p> <p>* Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Gọi Hs đọc YC trong SGK. - Treo bảng phụ lên bảng - GV nêu tên T/C, cách chơi và luật chơi.(...) -Trợ giúp (gợi ý) HS hạn chế - GV động viên HS nhút nhát tham gia vào hoạt động chung. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2HS đọc lại, lớp đọc thầm SGK. - HS làm việc cá nhân => trao đổi cặp đôi để tìm đáp án. - TBHT điều hành hoạt động T/C, cử 1 thư ký ghi kết quả trên bảng phụ. - Các cặp thi đua chia sẻ trước lớp <p>*Đáp án: => <i>Dãy chữ hàng ngang:</i> Dòng 1: PHÁ CỠ Dòng 2: NHẠC SĨ Dòng 3: PHÁO HOA Dòng 4: MẶT TRĂNG Dòng 5: THAM QUAN Dòng 6: CHƠI ĐÀN</p>

- GV chốt KQ đúng	Dòng 7: TIỀN SĨ Dòng 8: BÉ NHỎ => <i>Dãy chữ hàng dọc: PHÁT MINH</i> - Chép bài vào vở.
6. HĐ ứng dụng (1phút)	- Tiếp tục luyện đọc diễn cảm các bài tập đọc đã học.
7. HĐ sáng tạo (1 phút)	- Tìm các ô chữ trên sách báo và giải ô chữ.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

TOÁN:

TIẾT 135: SỐ 100 000 - LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết số 100 000.
- Biết cách đọc, viết và thứ tự các số có năm chữ số.
- Biết được số liền sau 99999 là số 100 000.

2. Kỹ năng: Rèn cho học sinh kỹ năng chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, yêu thích học toán.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực tư duy - lập luận logic.

***Bài tập cần làm:** Làm bài tập 1, 2, 3 (dòng 1, 2, 3), 4.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Sách giáo khoa; 10 mảnh bìa, mỗi mảnh có ghi số 10 000.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HĐ khởi động (3 phút): - Trò chơi: <i>Gọi thuyền</i> . - TBHT điều hành - Nội dung về bài học <i>Đọc, viết số có năm chữ số</i> - Tổng kết – Kết nối bài học. - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng.	- Học sinh tham gia chơi. - Lắng nghe. - Mở vở ghi bài.
2. HĐ hình thành kiến thức mới (15 phút):	

<p>* Mục tiêu: Biết số 100 000. Biết cách đọc, viết và thứ tự các số có năm chữ số.</p> <p>* Cách tiến hành: HD cả lớp</p>	
<p>=> GV giới thiệu cho HS số 100 000:</p> <p>- GV YC HS suy nghĩ, chia sẻ ND sau:</p> <p>=> GV gắn 8 mảnh bìa có ghi số 10000</p> <p>+ Có mấy chục nghìn?</p> <p>+ Hãy ghi số 80 000 ở phía dưới.</p> <p>=> GV gắn một mảnh bìa có ghi số 10 000 ở dòng trên mảnh bìa gắn trước.</p> <p>+ Có mấy chục nghìn?</p> <p>+ Ghi số 90 000 bên phải số 80 000 để có dãy số 80000, 90000.</p> <p>=> Gắn tiếp 1 mảnh bìa có ghi số 10000 lên trên.</p> <p>+ Bây giờ có mấy chục nghìn?</p> <p>=> GV nêu: Vì 10 chục là một trăm nên mười chục nghìn còn gọi là một trăm nghìn.</p> <p>- Hãy ghi số 100 000 bên phải số 90 000</p> <p>- Số một trăm nghìn gồm những chữ số nào?</p> <p>=> GV chốt kiến thức</p> <p>* Lưu ý: HS M1+ M2 nhận biết cấu tạo số 100 000.</p>	<p>- HS theo dõi và thực hiện theo yêu cầu của GV:</p> <p>+ Có tám chục nghìn.</p> <p>+ 80 000</p> <p>+ Có chín chục nghìn.</p> <p>+ 90 000</p> <p>+ Có 10 chục nghìn.</p> <p>- HS đọc số: Một trăm nghìn.</p> <p>- Đọc dãy số: 80 000,..., 100 000.</p> <p>+ 100 000</p> <p>- Nhận biết cấu tạo số 100 000.</p>
<p>3. HD thực hành (15 phút):</p> <p>* Mục tiêu: Vận dụng kiến thức làm được bài tập 1, 2, 3 (dòng 1,2,3), 4.</p> <p>* Cách tiến hành:</p>	
<p>Bài 1: Cá nhân – Cặp đôi – Cả lớp</p> <p>*<i>Lưu ý giúp đỡ để đối tượng M1 hoàn thành BT.</i></p> <p>=> Cho HS nêu quy luật của từng dãy số (Đối tượng M3, M4)</p> <p>Bài 2: Cá nhân – Cả lớp</p> <p>=> GV gợi ý, trợ giúp đối tượng M1 hoàn thành BT</p> <p>=> Cho HS nêu quy luật của dãy số</p> <p>Bài 3 (dòng 1,2,3): Cả lớp</p> <p>- Gọi HS đọc YC</p>	<p>- HS tự tìm hiểu yêu cầu bài tập</p> <p>- HS làm vào vở ghi => Trao đổi vở KT</p> <p>- HS lên chia sẻ KQ trước lớp kết quả:</p> <p>+ 10 000;20000;30 000;40 000;50000...</p> <p>+ 10000;11000;12000;13000;14000....</p> <p>+ 18000;18100;18200;18300,...</p> <p>+ 18235;18236;18237;18238,...</p> <p>- HS nêu.</p> <p>- HS tự tìm hiểu yêu cầu của bài.</p> <p>- HS làm cá nhân => Chia sẻ KQ trước lớp.</p> <p>* Kết quả:</p> <p>- Các số cần điền : 50000, 60000, 70000, 80000, 90000</p>

<p>- Tổ chức cho HS làm bài tiếp sức</p> <p>- Yêu cầu HS nêu lại cách tìm số liền trước, số liền sau.</p> <p>- GV củng cố số liền trước, số liền sau các số.</p> <p>Bài 4: Cá nhân – Cặp đôi – Cả lớp GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập</p> <p>=> GV gợi ý, trợ giúp HS đối tượng M1 hoàn thành BT</p> <p>Bài 3, dòng 4 và 5: (BT chờ - Dành cho đối tượng hoàn thành sớm) - GV kiểm tra, đánh giá riêng từng em</p>	<p>- 2 HS nêu yêu cầu của bài</p> <p>- HS tham gia chơi tiếp sức + 12533; 12534; 12535 43904; 43905; 43906 62369; 62370; 62371</p> <p>- Số liền trước bớt đi 1 đơn vị, số liền sau thêm 1 đơn vị</p> <p>- Hoàn thành bài tập vào vở</p> <p>- HS tự tìm hiểu yêu cầu bài tập</p> <p>- HS làm bài cá nhân => Trao đổi cặp đôi</p> <p>- Chia sẻ kết quả trước lớp</p> <p style="text-align: center;"><i>Bài giải</i> <i>Số chỗ chưa có người ngồi là</i> $7000 - 500 = 2000$ (chỗ) <i>Đáp số: 2000 chỗ ngồi</i></p> <p>- HS tự làm bài rồi báo cáo sau khi hoàn thành.</p>
<p>4. HĐ ứng dụng (1 phút)</p>	<p>- Tiếp tục thực hành luyện đọc và viết các số trong phạm vi 100 000.</p>
<p>5. HĐ sáng tạo (1 phút)</p>	<p>- Tìm cách so sánh các số trong phạm vi 100 000.</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

TẬP LÀM VĂN:

ÔN TẬP GIỮA KÌ II (TIẾT 8)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS đọc hiểu bài *Suối* (trang 77 sgk) và làm đúng bài tập (trang 78)
- HS viết một đoạn văn (từ 7 đến 10 câu) kể về một anh hùng chống giặc ngoại xâm.

2. Kỹ năng: Rèn cho học sinh kỹ năng đọc hiểu và kỹ năng viết.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng: